

ENHANCING THE EFFICIENCY OF HUMAN RIGHTS WORK FOR QUANG BINH UNIVERSITY STUDENTS IN THE CURRENT PERIOD

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Trần Hương Giang
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *Vietnam has been a member of the United Nations since 1977 and has widely participated in implement international commitments, including the obligation to educate and disseminate human rights. In recent years, human rights research and teaching activities in Vietnam have been developing rapidly both in breadth and depth. Currently, the Ministry of Education and Training is studying to develop an education program on human rights in the national education system. For higher education, more and more universities and research institutes have launched human rights programs, research and teaching activities in various organizational forms and perspectives. The dissemination of knowledge about human rights to students in Universities is generally necessary and urgent. Therefore, finding a solution to improve the effectiveness of human rights education for students in Quang Binh University in particular is a necessary job, consistent with the trend of respecting human rights education for Students at universities across the country in the current period.*

Keywords: *Human rights, human rights education, students of Quang Binh University.*

TÓM TẮT: *Việt Nam là một thành viên của Liên hợp quốc từ năm 1977 tham gia rộng rãi vào việc thực hiện các cam kết quốc tế, trong đó có nghĩa vụ về giáo dục, phổ biến quyền con người. Trong những năm gần đây, các hoạt động nghiên cứu, giảng dạy về quyền con người ở Việt Nam đang phát triển nhanh chóng cả về chiều rộng và bề sâu. Hiện tại, Bộ Giáo dục - Đào tạo đang nghiên cứu xây dựng chương trình giáo dục về quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân. Đối với giáo dục bậc đại học, ngày càng có thêm nhiều trường đại học, viện nghiên cứu đưa vào triển khai các chương trình, hoạt động nghiên cứu và giảng dạy về quyền con người dưới nhiều hình thức tổ chức và nhiều góc độ tiếp cận khác nhau. Việc phổ biến các kiến thức về quyền con người cho sinh viên trong các trường đại học nói chung là việc làm cần thiết. Vì vậy, việc tìm ra giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục quyền con người cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình nói riêng là một việc làm cần thiết, phù hợp với xu thế coi trọng giáo dục quyền con người cho sinh viên ở các trường đại học trên cả nước trong giai đoạn hiện nay.*

Từ khóa: *Quyền con người, giáo dục quyền con người, sinh viên Trường Đại học Quảng Bình.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quyền con người là yếu tố cơ bản, nền tảng của một xã hội dân chủ, văn minh. Để đảm bảo quyền con người ở bất kỳ quốc gia nào, ngoài sự nỗ lực của nhà nước bằng hệ thống chính sách, pháp luật, còn phụ thuộc nhiều vào hiệu quả hoạt động về giáo dục quyền con người. Trong hệ thống các giá trị mà nhân loại tạo ra, quyền con người có vị trí quan trọng, vừa là mục tiêu, vừa là điều kiện thúc đẩy sự phát triển các giá trị còn lại. Tôn trọng và thúc đẩy việc đảm bảo quyền con người đã trở thành xu thế tất yếu mang tính toàn cầu, theo đó, giáo dục quyền con người cũng trở thành nhu cầu bức thiết, mang tính thời đại.

Nhận thức sâu sắc vai trò của giáo dục quyền con người, đặc biệt là giáo dục quyền con người cho sinh viên, là thế hệ trẻ, là chủ nhân tương lai của đất nước, Trường Đại học Quảng Bình cũng đã triển khai có hiệu quả thực hiện giáo dục quyền con người, cụ thể: Nhà trường đã tổ chức dạy và học các học phần có nội dung giáo dục về quyền con người bao gồm: Thứ nhất, học phần “Pháp luật quốc tế về quyền con người” đã được giảng dạy cho 3 khóa đào tạo đại học chuyên ngành Luật (khóa 56, 57, 58). Thứ hai, học phần “Giáo dục quyền con người” giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục chính trị khóa 59. Học phần cung cấp cho người học kiến thức lý luận tổng quát về vấn đề quyền con người trong lịch sử phát triển khoa học pháp lý hiện đại; hiểu đúng về bản chất của mối liên hệ cá nhân - nhà nước - xã hội; tư tưởng vì con người, cơ chế bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong xã hội dân chủ. Thứ ba, quyền

con người được lồng ghép trong nội dung của một số học phần Luật Hiến pháp Việt Nam, Luật hành chính Việt Nam, Luật hình sự Việt Nam, Công pháp quốc tế...

Ngoài ra, giáo dục quyền con người còn được triển khai các hình thức giáo dục ngoại khóa, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Ngoài chương trình giảng dạy chính khóa, Nhà trường rất quan tâm đến công tác tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên nhằm kết nối kiến thức lý thuyết với cuộc sống; tạo cơ hội cho sinh viên tiếp cận, rèn luyện các kỹ năng ứng xử và giải quyết các tình huống pháp luật; cập nhật các kiến thức pháp luật mới. Qua đây Nhà trường cũng lồng ghép các nội dung giáo dục về quyền con người cho sinh viên. Hàng năm, Nhà trường đã tổ chức nhiều buổi báo cáo chuyên đề giới thiệu khá nhiều văn bản quy phạm pháp luật mới và chỉ đạo Phòng Công tác sinh viên phối hợp với các khoa, phòng tổ chức các Hội thi tìm hiểu về pháp luật như Hội thi tìm hiểu về an toàn giao thông, về Luật phòng chống ma túy, về Luật giáo dục và Luật giáo dục đại học...

Mặc dù, Nhà trường đã có sự quan tâm đầu tư cơ sở vật chất và phương tiện dạy học nhưng vẫn chưa được đồng bộ đặc biệt trong việc sử dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học. Tài liệu tham khảo về nội dung quyền con người vẫn đang còn hạn chế. Hiện nay, các nội dung về quyền con người chủ yếu được giảng dạy chính khóa cho sinh viên chuyên ngành Luật và Giáo dục chính trị, việc tổ chức dạy và học về quyền con người chưa được triển khai cho tất cả các ngành đào tạo đại học và cao đẳng trong nhà trường.

Chính vì vậy, chúng tôi mong muốn Giáo dục quyền con người được phổ quát rộng trong sinh viên toàn trường qua nhiều kênh giáo dục khác nhau. Đó là lý do chúng tôi mong muốn đưa ra những định hướng, kiến nghị, đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục quyền con người cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình trong giai đoạn hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Quyền con người và Giáo dục quyền con người

Quyền con người

Quyền con người là một phạm trù đa diện, do đó có nhiều định nghĩa khác nhau. Từ trước đến nay có đến gần 50 định nghĩa về quyền con người đã được công bố, mỗi định nghĩa tiếp cận vấn đề từ một góc độ nhất định, chỉ ra những thuộc tính nhất định. Ở cấp độ quốc tế, có một định nghĩa của Văn phòng Cao ủy Liên hợp quốc về quyền con người thường được trích dẫn bởi các nhà nghiên cứu. Theo định nghĩa này, “quyền con người là những bảo đảm pháp lý toàn cầu có tác dụng bảo vệ các cá nhân và các nhóm chống lại những hành động hoặc sự bỏ mặc mà làm tổn hại đến nhân phẩm, những sự được phép và tự do cơ bản của con người” [3; tr.4].

Ở Việt Nam, đã có những định nghĩa về quyền con người do một số cơ quan nghiên cứu và chuyên gia từng nêu ra. Những định nghĩa này cũng không hoàn toàn giống nhau, nhưng xét chung, quyền con người thường được hiểu là những nhu cầu, lợi ích tự nhiên, vốn có của con người được ghi nhận và bảo vệ trong pháp luật quốc gia và các thỏa thuận pháp lý quốc tế.

Như vậy, nhìn ở góc độ nào và ở cấp độ nào thì quyền con người cũng được xác định như là những chuẩn mực được cộng đồng quốc tế thừa nhận và tuân thủ. Những chuẩn mực này kết tinh những giá trị nhân văn của toàn nhân loại, chỉ áp dụng với con người, cho tất cả mọi người. Nhờ có những chuẩn mực này, mọi thành viên trong gia đình nhân loại mới được bảo vệ nhân phẩm và mới có điều kiện phát triển đầy đủ các năng lực của cá nhân với tư cách là con người. Cho dù cách nhìn nhận có những khác biệt nhất định, một điều rõ ràng là quyền con người là những giá trị cao cả cần được tôn trọng và bảo vệ trong mọi xã hội và trong mọi giai đoạn lịch sử.

Giáo dục quyền con người

Cũng như bất kỳ dạng kiến thức nào khác của loài người, tri thức về quyền con người chỉ có thể được phổ biến và tiếp nhận thông qua các hình thức giáo dục. Chính bởi tầm quan trọng và vai trò của giáo dục trong việc phổ biến tri thức về quyền con người, trong Tuyên ngôn toàn thế giới về quyền con người năm 1948, Liên hợp quốc đã khẳng định rằng, một trong các mục tiêu của giáo dục là phải nhằm: “...thúc đẩy sự tôn trọng các quyền và tự do cơ bản của con người” [2; tr.571]. Bên cạnh đó, giáo dục quyền con người còn được đề cao trong nhiều văn kiện quốc tế khác của Liên hợp quốc như Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội, văn hóa năm 1966, Công ước về quyền trẻ em năm 1989 và đặc biệt là trong Tuyên bố Viên và Chương trình hành động được thông qua tại Hội nghị thế giới về quyền con người lần thứ hai tổ chức tại Viên (Áo) năm 1993.

Để thúc đẩy giáo dục nhân quyền trên thế giới, Liên hợp quốc đã lấy giai đoạn 1995-2004 làm Thập kỷ Giáo dục Nhân quyền. Thêm vào đó, năm 1978, Tổ chức Văn hóa Khoa học Giáo dục Liên hợp quốc (UNESCO) đã thiết lập Giải thưởng Giáo dục Quyền con người trao cho các cá nhân, tổ chức có đóng góp lớn trong việc truyền bá kiến thức, thúc đẩy giáo dục và nghiên cứu về quyền con người (gần đây, giải thưởng này được đổi tên thành Giải thưởng cho việc Thúc đẩy một Nền văn hóa Quyền con người). Mặc dù không có định nghĩa chung, song qua các văn kiện quốc tế kể trên, có thể hiểu giáo dục quyền con người theo nghĩa rộng, đó là những hoạt động giảng dạy, tập huấn và phổ biến thông tin về quyền con người.

Có thể khẳng định, Tuyên ngôn thế giới về nhân quyền năm 1948 đã đặt nền móng cho hoạt động giáo dục quyền con người trên toàn thế giới. Ngay trong lời nói đầu của Tuyên ngôn đã viết: “Đại hội đồng Liên hợp quốc tuyên bố bản Tuyên ngôn thế giới về nhân quyền là mục tiêu chung cho tất cả các dân tộc và các quốc gia phải phấn đấu đạt tới để nhằm mục đích cuối cùng là mỗi cá nhân, mỗi tổ chức xã hội, luôn luôn ghi nhớ bản Tuyên ngôn bằng giáo dục và giảng dạy sẽ nỗ lực thúc đẩy tôn trọng đối với các quyền và những tự do cơ bản”[2; tr 45-46].

Việc giáo dục quyền con người được thực hiện ở các cấp độ khác nhau, với nhiều hình thức, phương pháp đa dạng, phong phú, tùy thuộc vào điều kiện cụ thể của mỗi quốc gia và chịu sự tác động của nhiều nhân tố. Sự khác biệt về điều kiện lịch sử, kinh tế,

văn hoá, xã hội dẫn đến mỗi quốc gia có cách tiếp cận, phạm vi, mức độ, phương pháp và hình thức giáo dục về quyền con người khác nhau.

Về cơ bản, mục tiêu của giáo dục quyền con người do Liên hợp quốc xác định, trong đó mục đích cuối cùng của giáo dục về quyền con người, dù được tiến hành ở bất cứ đâu, do bất cứ chủ thể nào, cũng nhằm để xây dựng một nền văn hóa nhân quyền mà nền tảng của nó chính là những nguyên tắc đã được ghi nhận trong Tuyên ngôn toàn thế giới về quyền con người năm 1948. Theo Jose Ayala Lasso, Cao ủy đầu tiên về quyền con người của Liên hợp quốc: “Việc xây dựng một nền văn hóa nhân quyền trên thế giới là một trong những đóng góp quan trọng nhất cho các thể hệ tương lai... Một nền văn hóa như vậy sẽ khiến quyền con người trở nên quan trọng trong đời sống của các cá nhân giống như là ngôn ngữ, tập quán, nghệ thuật, tín ngưỡng. Trong nền văn hóa này, các quyền con người không chỉ được nhìn như là công việc “của người nào khác”, mà chính là nghĩa vụ và trách nhiệm của tất cả mọi người”[1; tr.15].

Như vậy, thông qua việc cung cấp các kiến thức lý luận và pháp lý về quyền con người, giáo dục quyền con người sẽ góp phần thay đổi nhận thức, hành vi của các chủ thể trong việc bảo vệ và thúc đẩy các quyền con người của bản thân và của người khác. Thêm vào đó, nó cũng góp phần hình thành ý thức trách nhiệm của người học với sự tồn tại và phát triển hòa bình của cộng đồng, dân tộc mình và toàn nhân loại, thông qua việc phổ biến những giá trị bình đẳng,

khoan dung, nhân đạo, tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau và tình hữu nghị giữa các quốc gia, dân tộc, chủng tộc và các nhóm xã hội. Quyền con người không chỉ thuần túy là một khái niệm thuộc lĩnh vực của nhận thức, nó còn là một tiêu chí của hành động. Không thể có quyền con người thực sự khi những tư tưởng của nó chỉ tồn tại trên lý thuyết mà không được áp dụng vào thực tế cuộc sống. Muốn vận dụng linh hoạt những tư tưởng quyền con người vào thực tiễn, trước hết cần phải tuyên truyền giáo dục quyền con người đến mọi người, đặc biệt là đối với lớp trẻ, những người đang đạt đến độ chín trong thời kỳ tiếp thu kiến thức trên các giảng đường đại học để bước ra ngoài cuộc sống với những trải nghiệm thực tế.

2.2. Thực trạng dạy và học, tuyên truyền, phổ biến về quyền con người cho sinh viên ở Trường Đại học Quảng Bình trong giai đoạn hiện nay

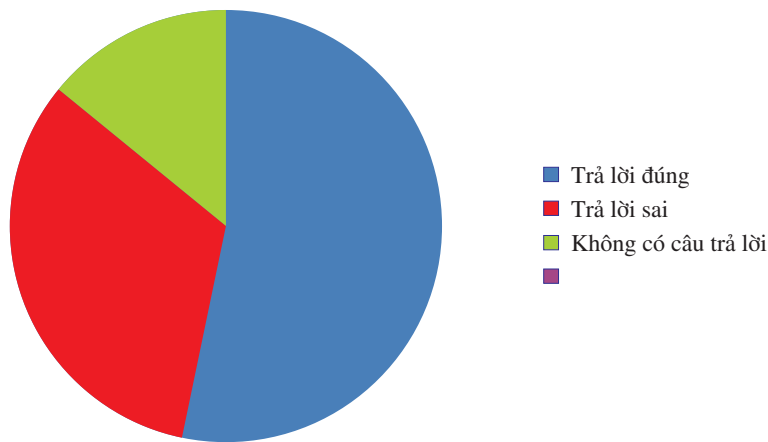
Thông qua việc khảo sát nhận thức của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình về quyền con người và giáo dục quyền con người, với hình thức khảo sát: phát phiếu khảo sát, đối tượng khảo sát: gồm sinh viên các khóa K61 (7 sinh viên), K60 (16 sinh viên), K59 (33 sinh viên), K58 (31 sinh viên). Trong đó khảo sát đầy đủ các lớp

ngành Luật ở các khóa, các lớp ngoài Luật lấy mỗi khóa 1 lớp. Các lớp được khảo sát gồm: Đại học ngôn ngữ Anh K61 (19 sinh viên); Cao đẳng sư phạm Tiểu học K60 (11 sinh viên); Đại học sư phạm Toán K59 (8 sinh viên); Đại học sư phạm Vật Lý K58 (19 sinh viên).

Tổng số sinh viên được khảo sát: 144 sinh viên. Trong đó bao gồm: 26 sinh viên khóa 61; 27 sinh viên khóa 60; 41 sinh viên khóa 59; 50 sinh viên khóa 58. Sinh viên chuyên ngành Luật: 87 sinh viên, sinh viên các ngành khác: 57 sinh viên.

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên còn thiếu kiến thức về quyền con người. Hiểu biết của sinh viên về quyền con người còn hết sức hạn chế. Một số kiến thức về quyền con người rất sơ đẳng nhưng các em vẫn còn không biết hoặc biết sai. Khi được hỏi: “Luật Bầu cử Việt Nam quy định độ tuổi bầu cử, ứng cử là bao nhiêu tuổi?” thì kết quả là: 77/144 (53.5%) em trả lời đúng; 47/144 (32.6%) trả lời sai; 20/144 (13.9%) em không có câu trả lời. Như vậy, tỉ lệ các em trả lời đúng là cao nhất, nhưng bên cạnh đó tỷ lệ các em trả lời sai cũng khá cao, ngoài ra còn một số các em không có câu trả lời, chứng tỏ các em không biết. (Xem biểu đồ 1).

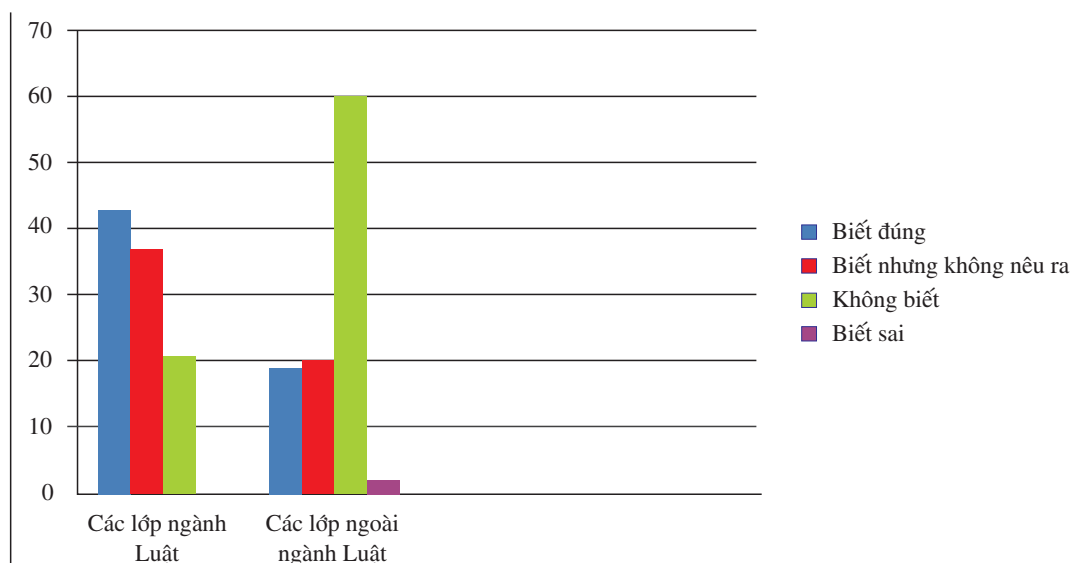
Biểu đồ 1:



Khi khảo sát giảng viên khoa Luật với câu hỏi: “Trong quá trình giảng dạy nhận thức của sinh viên về quyền con người như thế nào?” thì: “Sinh viên còn thiếu hiểu biết về quyền con người, chưa biết vận dụng các chính sách pháp luật của nhà nước về quyền con người để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp. Các em xem đó như là môn học trên lý thuyết, là quan điểm, là học thuyết nên không chủ động tiếp cận và vận dụng”. Việc thiếu kiến thức về quyền con người sẽ dẫn tới trong nhiều trường hợp sinh viên không biết cách tự bảo vệ các quyền hợp pháp của mình. Mặt khác, thiếu kiến thức về quyền con người còn dẫn đến thiếu ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện các nghĩa vụ công dân, dẫn đến trong nhiều trường hợp vi phạm các quyền hợp pháp của người khác hoặc của cộng đồng. Trước mắt, những thiếu hụt về kiến thức này chưa để lại hậu quả nghiêm trọng. Nhưng về lâu dài có thể dẫn đến có những hành động cố ý hoặc vô ý vi phạm các quyền hợp pháp của công dân, đặc biệt là đối với sinh viên học ngành Luật khi ra làm việc ở một số cơ quan công quyền và một số cơ quan tư pháp.

Một số kiến thức chuyên sâu về quyền con người sinh viên ngành Luật nắm tốt hơn sinh viên ngoài ngành Luật. Theo kết quả khảo sát với câu hỏi: Anh/chị có biết về “quyền được giữ im lặng” của bị can, bị cáo? A. Có, B. Không; Nếu có anh/chị hãy nêu một số hiểu biết của mình về quyền này?” thì: 48/144 (33.3%) em biết đúng; 43/144 (29.9%) em biết nhưng không nêu ra hiểu biết của mình; 52/144 (36.1%) không biết; 1/144 (0.7%) biết sai. So sánh giữa ngành Luật và các ngành khác thì: Các lớp ngành Luật: 37/87 (42.5%) biết đúng; 32/87 (36.8%) biết nhưng không nêu ra hiểu biết của mình; 18/87 (20.7%) không biết; 0/87 (0%) biết sai. Các lớp ngoài ngành Luật: 11/57 (19.3%) em biết đúng; 11/57 (19.3%) biết nhưng không nêu ra hiểu biết của mình; 34/57 (59.6%) không biết; 1/57 (1.8%) biết sai. Như vậy với câu hỏi chuyên sâu về quyền con người này, thì tỷ lệ các em không biết rất cao. So sánh giữa ngành Luật và các ngành khác thì các em ngành Luật tỷ lệ hiểu biết đúng về quyền này cao hơn. Sinh viên ngành Luật nắm được các quyền này tốt hơn (Xem biểu đồ 2).

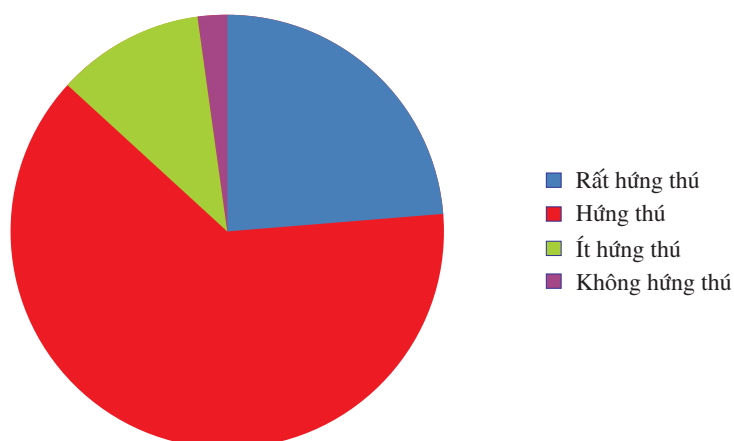
Biểu đồ 2:



Tuy nhiên, các em có một ưu điểm là có tính cầu thị, mong muốn được hiểu biết. Đa số các em đều mong muốn được học, được tìm hiểu những kiến thức về quyền con người. Theo kết quả khảo sát, một số mong muốn, đề xuất, kiến nghị của sinh viên là: “Theo em, em mong muốn quyền con người sẽ được đưa vào giáo dục trong giờ học trở thành một môn học chính. Bởi quyền con người là quyền cơ bản của mỗi người nhưng hiện tại thì mọi người và cả học sinh chúng em đều chưa có nhiều hiểu biết về quyền này. Nên em muốn được giáo dục nhiều hơn về quyền này để chúng em có thể áp dụng vào cuộc sống và bảo vệ quyền lợi của mình”; “em hy vọng môn học pháp luật về quyền con người được phổ biến và giảng dạy ở các ngành học khác chứ không ở mỗi ngành Luật để mọi người có thể nhận thức rõ hơn về quyền con người”; “nên đưa môn học về quyền con người cho tất cả các sinh viên được học để giúp sinh viên nâng

cao hiểu biết về quyền con người và biết cách bảo vệ quyền hợp pháp của mình”; “đưa môn quyền con người phổ biến cho tất cả các ngành trong trường từ năm nhất”. Khi được khảo sát với câu hỏi: “Anh/chị cảm thấy như thế nào nếu các kiến thức về quyền con người được đưa vào giảng dạy một cách chính thống trong chương trình đào tạo đại học với tư cách một môn học riêng có tên gọi “Giáo dục quyền con người”? A. Rất hứng thú; B. Hứng thú; C. Ít hứng thú; D. Không hứng thú, thì kết quả khảo sát là: 34/144 (23.6%) em chọn rất hứng thú; 91/144 (63.2%) em chọn hứng thú; 16/144 (11.1%) em chọn ít hứng thú và 3/144 (2.1%) em chọn không hứng thú. Như vậy, tỉ lệ các em chọn B là cao nhất hứng thú, sau đó đến rất hứng thú. Tỷ lệ các em chọn ít hứng thú thấp hơn. Và cuối cùng một số em vẫn chọn không hứng thú. (Xem biểu đồ 3)

Biểu đồ 3:



2.3. Một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục quyền con người cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình trong giai đoạn hiện nay

2.3.1. Về phía Nhà trường

Trước hết, *Nhà trường cần coi trọng hơn nữa công tác giáo dục quyền con người. Đưa giáo dục quyền con người vào mục tiêu đào tạo của nhà trường.* Bởi lẽ, giáo dục quyền con người đã và đang được thực hiện trong hệ thống giáo dục của Việt Nam, từ các trường cao đẳng đến đại học. Thực hiện Chiến lược giáo dục đào tạo, Quyết định 1309/QĐ-TTg ngày 5-9-2017, phê duyệt Đề án đưa nội dung giáo dục quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, hoạt động giáo dục quyền con người đã được tăng cường thêm một bước, xét cả về nội dung và phạm vi tổ chức. Mục tiêu của Đề án là đến năm 2025, 100% các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân tổ chức giáo dục quyền con người. Việc giáo dục quyền con người với mức độ nhất định và bằng các phương pháp phù hợp trong các

trường cao đẳng, đại học là cần thiết và có thể thực hiện được. Thực tế trên thế giới đã chứng minh tính hữu ích và hiệu quả của việc hình thành nhận thức và thái độ tôn trọng quyền con người của các cá nhân ngay từ khi còn trẻ tạo tiền đề quan trọng cho việc thúc đẩy hoạt động giáo dục nhân quyền ở Việt Nam trong thời gian tới. Nhà trường cần đưa học phần *Giáo dục quyền con người vào chương trình giáo dục đại học ở tất cả các ngành học.* Đưa học phần Giáo dục quyền con người vào giảng dạy với tư cách là một môn học riêng với tên gọi “Giáo dục quyền con người” đối với các hệ đào tạo chuyên và không chuyên Luật.

Trường Đại học Quảng Bình đã và đang thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Đây cũng là một kênh quan trọng để tuyên truyền phổ biến pháp luật về quyền con người. *Nhà trường cần đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về quyền con người.*

Nhà trường cần bảo đảm các điều kiện kinh phí, vật chất phục vụ hoạt động giáo

giáo dục quyền con người. Để tạo ra được nguồn lực cần thiết đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục quyền con người, quyền công dân trong thời gian tới, *hàng năm, Nhà trường cần có kế hoạch phân bổ một khoản kinh phí thích ứng cho hoạt động tuyên truyền giáo dục, hội thảo khoa học về quyền con người.*

Nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên tham gia các buổi tập huấn, hội thảo quốc gia, hội thảo chuyên đề, tọa đàm, bồi dưỡng chuyên môn về quyền con người. Nhà trường cần chủ động kết nối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, các viện nghiên cứu, các dự án về quyền con người. Qua những hoạt động này sẽ giúp giảng viên tiếp nhận kiến thức mới một cách dễ dàng, bên cạnh đó còn giúp giảng viên mở mang kiến thức, định hướng và lựa chọn những vấn đề nghiên cứu mới. Đồng thời, đây cũng là cơ hội và môi trường để giảng viên kết nối với các trường bạn, cũng như các viện nghiên cứu, các dự án quốc gia và quốc tế về quyền con người. Sự kết nối này sẽ đưa lại nhiều lợi ích thiết thực cho giảng viên cũng như cho nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục quyền con người cho sinh viên. *Việc kết nối với các dự án về quyền con người là rất cần thiết đối với việc tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về quyền con người cho sinh viên và tránh những vi phạm pháp luật về quyền con người.* Hiện nay có rất nhiều những viện nghiên cứu, các tổ chức phi chính phủ triển khai các dự án về quyền con người, chẳng hạn như tổ chức tầm nhìn thế giới World Vision, Care VietNam, viện nghiên cứu phát triển

Mekong, Worldbank, viện nghiên cứu phát triển xã hội ISDS, Viện nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường ISEE, Trung tâm nghiên cứu giới, gia đình và môi trường trong phát triển CGFED....Chúng ta có thể kết nối với các tổ chức này để có những hoạt động tuyên truyền, phổ biến quyền con người tới sinh viên.

Nhà trường cần bổ sung thêm các đầu sách về quyền con người ở thư viện để sinh viên có thể đọc và nghiên cứu như: Giáo trình lý luận và pháp luật về quyền con người (Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội - Nxb Công an Nhân dân 2007); Hỏi đáp về quyền con người (Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội - Nxb Công an nhân dân 2010); Luật quốc tế về quyền của những người dễ bị tổn thương (Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội - Nxb công an nhân dân 2011); Về quyền con người (C.Mác và P.Ăngghen-Nxb Chính trị Quốc gia 1998); Giáo trình lý luận về quyền con người (Trung tâm nghiên cứu quyền con người - Nxb Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).

2.3.2. Về phía Khoa Luật

Nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến kiến thức về quyền con người ở cấp độ vĩ mô là Nhà trường, còn ở cấp độ vi mô, đi sâu đi sát là thuộc về khoa Luật. Nếu như giáo dục nhân quyền dành cho sinh viên không chuyên Luật là nhằm hình thành nhân cách, nhận thức và thái độ hành xử đúng đắn cho các công dân trẻ trong các vấn đề về quyền con người, thì mục tiêu của giáo dục nhân quyền ở cấp độ đại học đối với sinh viên khoa Luật là để đào tạo các chuyên gia trên lĩnh vực này. Chính vì vậy, đặt ra 2 nhiệm vụ đối với khoa Luật nói chung và bộ môn

Luật nói riêng là giáo dục quyền con người cho sinh viên không chuyên Luật và sinh viên chuyên ngành Luật. Đối với sinh viên không chuyên Luật, hiện tại kiến thức về quyền con người chỉ được nêu ở một phần nhỏ trong học phần Pháp luật đại cương. Còn đối với sinh viên chuyên ngành Luật, quyền con người được nằm trong rất nhiều những môn chuyên ngành Luật như: Luật dân sự, Hiến pháp nước ngoài, Luật và chính sách quản lý tài nguyên môi trường, Thi hành án, Luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hình sự, Luật tố tụng hành chính. Đặc biệt là môn học Pháp luật quốc tế về quyền con người. Chính vì vậy, *bộ môn Luật cần xác định các hình thức, phương pháp giáo dục phù hợp với từng đối tượng*. Đối với sinh viên không thuộc chuyên ngành Luật và sinh viên chuyên ngành Luật phải xác định các hình thức, phương pháp giáo dục riêng. Xây dựng các hình thức, phương pháp giáo dục riêng, thích hợp với điều kiện, khả năng của từng đối tượng giúp việc truyền tải nội dung giáo dục một cách sinh động, phù hợp, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ áp dụng ngay vào thực tiễn cuộc sống. Trước hết, *cần biên soạn giáo trình, sách và tài liệu giáo dục cho từng nhóm đối tượng giáo dục cụ thể*. Hiện nay, chúng ta chưa có giáo trình chung, thống nhất, chưa có đầy đủ tài liệu cho việc giáo dục quyền con người, quyền công dân theo từng nhóm đối tượng.

Đối với Câu lạc bộ thanh niên với pháp luật do khoa Luật quản lý, theo định kì mỗi tháng sinh hoạt câu lạc bộ một lần. Nội dung chủ yếu của các hoạt động là tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật mới thông qua nhiều hình thức khác nhau, ví dụ

như kịch, sân khấu hóa, các trò chơi, hát... Đối tượng tham gia là sinh viên toàn trường trên tinh thần tự nguyện. Thực tế thì chủ yếu là sinh viên khoa Luật tham gia câu lạc bộ này. *Để đẩy mạnh hơn nữa giáo dục quyền con người cho sinh viên, câu lạc bộ thanh niên với pháp luật cần chú trọng nhiều hơn tới các hoạt động hướng đến giáo dục quyền con người*, thông qua những hình thức như: tư vấn pháp luật cho sinh viên về quyền con người (ví dụ như ai đó xúc phạm nhân phẩm danh dự thì biết cách bảo vệ quyền của mình thì); tổ chức các phiên tòa giả định (đặt ra các tình huống vi phạm về quyền con người để đưa ra xét xử giả định); thực hiện các dự án, đề án để các nhóm sinh viên thi đua tìm hiểu và lên ý tưởng đề xuất; tổ chức các hội thi liên quan đến giáo dục quyền con người (ví dụ sinh viên với luật hôn nhân và gia đình, có thể thi online); thông qua các trang facebook, website, fapage, zalo để tuyên truyền phổ biến về quyền con người. Ngoài ra, câu lạc bộ cần có nhiều hoạt động nhằm thu hút hơn sự tham gia của các sinh viên các ngành khác chứ không phải chỉ riêng ngành Luật.

Đối với giảng viên giảng dạy về quyền con người của khoa Luật cần phải: Hoàn chỉnh *phương pháp dạy học mới* trong giáo dục môn học quyền con người, *xây dựng bài giảng hiện đại, hấp dẫn, đưa nhiều ví dụ minh họa thực tế vào bài giảng*, tránh phương pháp dạy truyền thụ kiến thức một chiều, thiên nhiều về lý thuyết, tạo tâm lý nhàm chán cho sinh viên khi học môn học này. Bởi lẽ, quyền con người là môn học nặng tính lý thuyết. Khi học môn này sinh viên phải tiếp nhận một khối lượng kiến

thức lý thuyết lớn bao gồm hệ thống các văn bản pháp luật quốc tế, hệ thống pháp luật Việt Nam quy định về quyền con người. Chính vì lý do đó, giảng viên nên *sử dụng phương pháp giảng dạy theo tình huống hay case study*, áp dụng các bài học thực tế, phân tích tình huống luật để áp dụng các điều luật sẽ tránh gây nhầm chán trong quá trình giảng dạy.

Về mặt pháp lý, nội dung của quyền con người nằm ở nhiều văn bản. Vì vậy, *giảng viên cần định hướng cho sinh viên tư duy tổng hợp, tích hợp việc phân tích, nghiên cứu các văn bản pháp lý trong và ngoài nước*, tránh việc một lúc truyền thụ cho sinh viên một khối lượng lớn kiến thức lý thuyết. Như vậy, giảng viên chính là người định hướng cho sinh viên những tài liệu liên quan đến môn học, giúp sinh viên nghiên cứu quyền con người qua việc tìm hiểu các quy định của quốc tế về vấn đề này.

Cần thường xuyên *cho sinh viên trao đổi thảo luận về quyền con người trên lớp thông qua việc cho sinh viên làm bài tập lớn theo nhóm, cho sinh viên đóng vai luật sư tư vấn, diễn thuyết vấn đề nghiên cứu...* Người giảng viên cần thiết tích hợp giữa giảng dạy và định hướng cho sinh viên đi theo con đường nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, cần cho sinh viên viết bài nghiên cứu theo chủ đề về quyền con người, các bài tập tình huống về các vấn đề về quyền con người theo quy định của Luật quốc tế. Những phương pháp này sẽ giúp sinh viên tiếp thu hiệu quả kiến thức và có khả năng nghiên cứu khoa học.

Giảng viên *cần chú trọng cung cấp phương pháp luận nhận thức*, giới thiệu các

quan điểm khác nhau về nhân quyền trong lịch sử và đương đại, các chuẩn mực nhân quyền quốc tế trong sự đối chiếu, so sánh rất cụ thể với các quy định pháp luật của Nhà nước ta. Trên cơ sở đó, giúp sinh viên nắm được những điểm tiến bộ, sự phù hợp của pháp luật Việt Nam về quyền con người với pháp luật quốc tế.

2.3.3. Về phía Phòng Công tác sinh viên

Thứ nhất, Phòng Công tác sinh viên có nhiệm vụ tổ chức và triển khai học tập tuần sinh hoạt công dân cho sinh viên vào đầu khóa, giữa khóa và cuối khóa. Những thông tin mà phòng công tác sinh viên đã phổ biến trong tuần sinh hoạt công dân đầu khóa khá đầy đủ và phù hợp với sinh viên năm thứ nhất vừa bước chân vào trường đại học. Tuy nhiên, chúng tôi *nghe Phòng Công tác sinh viên cần bố trí một thời lượng nhất định cho khoa Luật phổ biến kiến thức về quyền con người như luật hôn nhân và gia đình, luật lao động (đi làm thêm), luật bình đẳng giới, kết hôn, lập gia đình và bình đẳng trong hôn nhân cho sinh viên*. Bởi lẽ rất nhiều sinh viên trong quá trình học đã mang thai và lấy chồng, gây ảnh hưởng đến việc học tập, thậm chí có thể bỏ học giữa chừng. Theo kết quả khảo sát với câu hỏi: “Độ tuổi kết hôn quy định trong Luật Hôn nhân và gia đình ở Việt Nam là bao nhiêu tuổi?”, thì 131/144 (91%) em trả lời đúng. 13/144 (9%) trả lời sai. Như vậy, với một kiến thức rất sơ đẳng mà 9% sinh viên vẫn trả lời sai. Cho nên sinh viên cũng có thể vi phạm luật hôn nhân và gia đình khi kết hôn quá sớm, sinh viên năm nhất Nam mới 18 tuổi. Trong tuần sinh hoạt công dân cuối khóa, ngoài những kiến thức được phổ biến thì sinh viên năm cuối

sắp ra trường để đi làm cần những kiến thức về quyền làm việc và hưởng thù lao công bằng hợp lý.

Thứ hai là Phòng Công tác sinh viên có nhiệm vụ tổ chức và triển khai Hội nghị dân chủ sinh viên. Hoạt động này thể hiện rõ quyền con người của sinh viên. Thực hiện dân chủ trong Nhà trường là nhằm thực hiện tốt có hiệu quả nhất những điều Luật Giáo dục quy định theo phương châm “dân biết, dân làm, dân kiểm tra” trong hoạt động của Nhà trường, đảm bảo cho mọi sinh viên được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia vào quá trình xây dựng nhà trường, làm cho nhà trường thực sự là của sinh viên, do sinh viên và vì sinh viên. Đây cũng là diễn đàn tốt nhất để thầy và trò có cơ hội cùng nhau chia sẻ thông tin đa chiều, ý kiến từ trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên đối với Nhà trường.

Về cơ bản, Phòng Công tác sinh viên đã thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình. Tuy nhiên, giáo dục quyền con người ở đây chủ yếu nói đến quyền của sinh viên trong trường học. Chức năng và vai trò của phòng Công tác sinh viên như vậy là đúng và đủ. Thế nhưng, kiến thức về quyền con người rất rộng, cho nên tuần sinh hoạt công dân chỉ cung cấp một phần rất nhỏ kiến thức về quyền con người cho sinh viên, chưa thể đáp ứng một cách tổng thể những kiến thức về quyền con người mà sinh viên cần được trang bị.

2.3.4. Về phía Đoàn, Hội

Vai trò của Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên là đại diện cho đoàn viên sinh viên và cùng đồng hành với Nhà trường trong việc đào tạo nên tầng lớp trí thức tiên

tiến phục vụ cho xã hội Việt Nam phát triển. Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên Trường Đại học Quảng Bình đã phát huy được vai trò của mình thông qua rất nhiều các hoạt động, trong đó *Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên cần chú trọng hơn nữa tới công tác giáo dục quyền con người* thông qua những hoạt động như: phối kết hợp với các khoa, đặc biệt là khoa Luật trong các hoạt động giáo dục quyền con người; phát động các phong trào, dự án, đề án cho đoàn viên sinh viên tìm hiểu về quyền con người; có những hình thức khen thưởng kịp thời, các hình thức phê bình, xử lý phù hợp đối với các hành vi vi phạm quyền con người như xúc phạm danh dự người khác, bôi nhọ lên facebook, hoặc căm đoán người khác; mời các chuyên gia đầu ngành về trao đổi cho sinh viên; tăng cường kết nối với tỉnh đoàn và các huyện đoàn để tạo điều kiện cho đoàn viên, sinh viên được giao lưu, cọ xát thực tế nhằm nâng cao nhận thức về quyền con người.

2.3.5. Về phía sinh viên

Hiệu quả của giáo dục quyền con người phụ thuộc vào 2 yếu tố: giáo dục gia đình, nhà trường, xã hội và tự ý thức của sinh viên. *Cho nên sinh viên cần phải ý thức được tầm quan trọng của việc hiểu biết về quyền con người, từ đó tích cực chủ động học tập, nâng cao kiến thức, hiểu biết về quyền con người. Sinh viên cần tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, các câu lạc bộ.*

Qua kết quả khảo sát cũng cho thấy một bộ phận sinh viên vẫn chưa nhận thức được tầm quan trọng của các kiến thức về quyền con người. Hoặc các em vẫn lười

học, ngại tìm hiểu, ngại học nhiều môn. Chính vì vậy, vai trò của giảng viên cần tuyên truyền phổ biến cho các em thấy được tầm quan trọng của những kiến thức về quyền con người trong các giờ lên lớp, có thể lồng ghép vào để truyền đạt. Điều này sẽ thúc đẩy các em có nhu cầu, mong muốn được trang bị các kiến thức về quyền con người, cũng như các em có thể tự nghiên cứu tìm hiểu thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Cần phải thúc đẩy nhu cầu tìm hiểu quyền cho sinh viên. Từ đó sinh viên sẽ hồ hởi tham gia các hoạt động tuyên truyền của khoa và nhà trường, các hội thi tìm hiểu về quyền con người. Sinh viên sẽ chủ động trong việc tiếp cận quyền. Như vậy, việc của nhà trường và giảng viên là kích cầu, việc của sinh viên là nảy sinh nhu cầu tìm hiểu quyền và nắm được tri thức về quyền. Như vậy, hiệu quả đạt được sẽ rất cao.

3. KẾT LUẬN

Trước bối cảnh hội nhập quốc tế về giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng, việc giáo dục, định hướng quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân có ý nghĩa quan trọng đối với sinh viên các trường cao đẳng, đại học. Giáo dục quyền con người nhằm giúp sinh viên định hướng và hiểu rõ những giá trị nhân văn cao cả, tiếng nói chung, mục tiêu chung và phương tiện chung của toàn nhân loại để bảo vệ và thúc đẩy nhân phẩm, hạnh phúc của con người. Trên cơ sở phân tích tầm quan trọng của giáo dục quyền con người, chúng tôi đã nêu ra các kiến nghị, giải pháp nhằm đẩy mạnh giáo dục cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình về quyền con người trong bối

cảnh hội nhập quốc tế hiện nay. Để mang lại hiệu quả cần phải áp dụng một cách đồng bộ hệ thống các giải pháp. Giáo dục quyền con người ở Việt Nam có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo thế hệ trẻ; đối với sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; là cơ sở để quần chúng nhân dân hình thành nhận thức đúng đắn về quyền con người, củng cố niềm tin của quần chúng đối với Đảng, Nhà nước; chống lại những hoạt động lợi dụng chiêu bài “nhân quyền” của một số nước phương Tây và các thế lực phản động, thù địch chống phá quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Đối với Trường Đại học Quảng Bình, Giáo dục quyền con người cho sinh viên sẽ giúp sinh viên nâng cao ý thức trách nhiệm của mình đối với nhà trường và cộng đồng xã hội, trang bị cho sinh viên những tri thức về quyền để có thể biết cách tự bảo vệ các quyền hợp pháp của mình cũng như tôn trọng các quyền hợp pháp của người khác. Để đạt được điều này cần sự nỗ lực của Nhà trường, của khoa Luật, của phòng Công tác sinh viên, của Đoàn thanh niên và Hội sinh viên, đặc biệt là của sinh viên. Bởi lẽ, sự nỗ lực trong triển vọng thúc đẩy quyền con người thuộc về rất nhiều chủ thể: “Câu hỏi tương lai quyền con người sẽ ra sao? Có thể có nhiều câu trả lời khác nhau; tuy nhiên có một điều chắc chắn là nó phụ thuộc vào nỗ lực chung của nhiều chủ thể, trong đó bao gồm các tổ chức quốc tế, các chính phủ ở các quốc gia và từng cá nhân trong cộng đồng nhân loại trong việc bảo vệ và thúc đẩy các tiêu chuẩn quốc tế về quyền con người cho tất cả mọi người” [1; tr.73].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội (2007), *Giáo trình Lý luận và Pháp luật về quyền con người*, Nxb, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội (2011), *Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền 1948 - Mục tiêu chung của nhân loại* (bản dịch tiếng Việt) Gudmundur Afredsson & Asbjorn Eide (chủ biên), Nxb Lao động - Xã hội.
- [3] Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội (2010), *Hỏi - đáp về quyền con người*, Nxb Công an Nhân dân.

Liên hệ:

ThS. Trần Hương Giang

Khoa Luật, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 312 Lý Thường Kiệt, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: batkhatri@gmail.com

Ngày nhận bài: 12/6/2020

Ngày gửi phản biện: 15/6/2020

Ngày duyệt đăng: 17/12/2020